

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 183/2022/HS-ST

Ngày: 26/9/2022

**NHÂN D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phan Chí Thiện;

2/ Ông Phạm Tuấn Tú.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Hai – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 134/2022/TLST-HS ngày 25/7/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2022/QĐXXST-HS ngày 31/8/2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vo Thanh P**, sinh năm 1981, tại tỉnh Bình Dương; nơi ĐKKHKT: Số H121/80, Tổ 80, Khu phố 9, phường CN, thành phố T, tỉnh Bình Dương; tạm trú: Số 64/1, đường A, phường PL, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vo Van H và bà Nguyen Thi H1; bị cáo có 02 người con lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 04/12/2007, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là Thành phố) Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 42 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Ngày 23/02/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Ngày 29/6/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 09/5/2019 chấp hành xong án phạt tù tại Trại giam Phú Hòa, Cục C10, Bộ Công an.

Bị bắt tạm giữ và tạm giam từ ngày 15/3/2022 đến nay, có mặt.

2. Họ và tên: **Tran Cong D**, sinh năm 1979, tại tỉnh Bình Dương; nơi ĐKKHKT: Ấp PT, xã PA, thị xã BC, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn:

4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tran Van D và bà Dương Thi R; vợ tên Nguyen Thi Tuyen A và có 01 người con sinh năm 2000;

Tiền sự: Không.

Tiền án: có 02 tiền án:

- Ngày 11/01/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 13 năm tù về tội “Cướp tài sản, Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 29/9/2017 chấp hành xong hình phạt tù tại Trại giam Tổng Lê Chân, Cục C10, Bộ Công an.

- Ngày 17/10/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Ngày 27/11/2021 chấp hành xong hình phạt tù tại Trại giam Tổng Lê Chân, Cục C10, Bộ Công an.

Nhân thân:

- Ngày 10/5/2002, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (đã được xóa án tích).

- Ngày 09/02/2004, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 24 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (đã được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ và tạm giam từ ngày 15/3/2022 đến nay, có mặt.

- *Nguyên đơn dân sự:*

1/ Bà Nguyen Thi P1, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 617/2, đường L, Khu phố 3, phường PH, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2/ Ông Le Minh D1, sinh năm 1984; địa chỉ: Số 617/2, đường L, Khu phố 3, phường PH, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Phan Cong K, sinh năm 1980; địa chỉ: Số 9, đường N0, Tổ 6, Khu phố 4, phường PH, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/3/2022, Tran Cong D đến phòng trọ của Vo Thanh P để chơi thì P rủ D hùn tiền mua tiền giả với tỷ lệ 10.000.000 đồng tiền thật đổi được 50.000.000 đồng tiền giả để tiêu thụ, D đồng ý nhưng không có tiền hùn với P. Sáng ngày 14/3/2022, P đem cầm chiếc xe mô tô hiệu Exciter của P tại tiệm cầm đồ trên địa bàn thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương được số tiền 6.000.000 đồng, sau đó P đón xe ôm đến khu vực ngã tư ga thuộc Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông bán dưa hấu dạo, P đưa 6.000.000 đồng tiền thật cho người đàn ông, người đàn ông đưa cho P 01 P bì và nói P bên trong có 20.000.000 đồng tiền giả, P cầm P bì đựng tiền giả về phòng trọ của mình nhưng không kiểm tra lại.

Trưa ngày 14/3/2022, D đến phòng trọ P, P nói D đã mua được tiền giả, P rủ D đi tiêu thụ, D đồng ý. P mượn xe mô tô hiệu Sirius của bạn (không rõ lai lịch) chở D đến tiệm bán

xe mô tô cũ HM, địa chỉ: A, khu phố TL, phường AT, thành phố TA, tỉnh Bình Dương để mua xe, P hỏi ông Phạm Đức H2 là chủ tiệm để mua chiếc xe mô tô hiệu Air Blade, ông H2 báo giá 9.000.000 đồng, do sợ ông H2 phát hiện P đưa tiền giả nên P không mua xe. P tiếp tục chờ D đến tiệm điện thoại HT, địa chỉ: A, khu phố 3, phường PH, thành phố T, tỉnh Bình Dương để mua điện thoại. P, D vào trong tiệm điện thoại gặp anh Lê Minh D1 là chủ tiệm điện thoại, D nói P mua chiếc điện thoại hiệu Iphone 7plus màu đỏ đen, P đồng ý và hỏi anh D1 giá chiếc điện thoại hiệu Iphone 7plus màu đỏ đen, anh D1 báo giá 4.000.000 đồng, P lấy 4.000.000 đồng tiền giả mệnh giá 500.000 đồng đưa cho anh D1, anh D1 nhận tiền nhưng không phát hiện tiền giả và đưa cho P chiếc điện thoại hiệu Iphone 7plus, sau đó P chờ D về phòng trọ của P.

Tối ngày 14/3/2022, D đến phòng trọ của P nói P đưa cho D 5.000.000 đồng tiền giả để D đem lưu hành, D sẽ trả cho P 3.000.000 đồng tiền thật, P đồng ý đưa cho D tiền giả. Sáng ngày 15/3/2022, D nhờ bạn tên Phan Công K điều khiển xe mô tô biển số 61B2-053.82 chở D đến tiệm điện thoại HT để mua điện thoại, D gặp chị Nguyễn Thị P1 (vợ anh Lê Minh D1) hỏi mua 01 điện thoại di động hiệu OPPO, chị P1 báo giá 4.400.000 đồng. D kiểm tra số tiền giả thấy P1 chỉ đưa cho D 4.000.000 đồng tiền giả mệnh giá 500.000 đồng. Do đó, D lấy 4.000.000 đồng tiền giả cùng 01 tờ tiền thật mệnh giá 200.000 đồng, 02 tờ tiền thật mệnh giá 100.000 đồng trả cho chị P1, chị P1 phát hiện 08 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng là giả nên gọi anh Lê Minh D1 bắt giữ D và báo Công an phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Ngày 15/3/2022, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bình Dương khám xét khẩn cấp nơi ở của Vo Thanh P tại phòng trọ số 7 nhà trọ B, số 64/1, đường H, tổ 11, khu phố 3, phường PL, thành phố T, tỉnh Bình Dương và tạm giữ trên người của P 15 tờ tiền nghi giả mệnh giá 500.000 đồng.

Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bình Dương tạm giữ:

- 08 tờ tiền nghi giả mệnh giá 500.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng do bà Nguyễn Thị P1 giao nộp.

- 07 tờ tiền nghi giả mệnh giá 500.000 đồng do anh Lê Minh D1 giao nộp do Vo Thanh P sử dụng để mua điện thoại di động hiệu Iphone 7plus. Riêng 01 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng, anh Lê Minh D1 khai có thể đã lưu thông trong quá trình giao dịch với khách hàng.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh bên trong gắn 02 sim của Trần Công D.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7plus số seri F2LSN63NHG04 màu đỏ đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 số seri C6KVGJ7YJC6F màu xanh đen; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của Vo Thanh P.

Bản kết luận giám định số 125/KL-KTHS ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 30 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng gửi giám định là tiền giả bằng phương pháp in phun màu điện tử, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng là tiền thật.

Vo Thanh P khai tiền giả mà P có được do Cai Nguyễn Tuấn L (Bi), sinh năm 1994, HKTT: khu phố 2, phường PT, thành phố T, tỉnh Bình Dương giới thiệu và hướng dẫn P đi gặp người đàn ông bán dưa hấu dạo tại khu vực ngã tư ga thuộc Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh để đổi tiền thật lấy tiền giả. Quá trình điều tra, L không thừa nhận như lời khai của P.

Đối với xe mô tô hiệu Exciter của P, P không nhớ biển số và không nhớ địa chỉ đem cầm trên địa bàn thành phố TA, tỉnh Bình Dương nên Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bình Dương không thu giữ được chiếc xe trên.

Cáo trạng số 95/CT-VKS-HS ngày 19/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Vo Thanh P tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả”, quy định tại khoản 2 Điều 207 của Bộ luật hình sự; bị cáo Tran Cong D tội “Lưu hành tiền giả”, quy định tại khoản 2 Điều 207 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Vo Thanh P, Tran Cong D, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 2 Điều 207; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Vo Thanh P mức hình phạt từ 06 năm đến 07 năm tù.

- Áp dụng khoản 2 Điều 207; điểm s khoản 1, Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Tran Cong D mức hình phạt từ 06 năm đến 07 năm tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 08 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có cùng số sêri JK20367088;

+ 07 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có cùng số sêri QX18921066;

+ 04 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có cùng số sêri EQ18921339;

+ 02 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có cùng số sêri QX18921009;

+ 02 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có cùng số sêri VB18423271;

+ 02 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có cùng số sêri EQ18921330;

+ 05 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có các số sêri JK20367049, JK20367080, VB18423232, VB18423237, EQ18921381 (theo kết luận giám định số 125/KL-KTHS ngày 17/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương).

- Đối với 01 điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu OPPO màu xanh bên trong gắn 02 sim, mặt lưng bị nứt thu giữ của Tran Cong D đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone 7Plus màu đỏ đen, không kiểm tra được số sêri do khóa máy thu giữ của Vo Thanh P đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu xanh đen, không kiểm tra được số sêri do khóa máy thu giữ của Vo Thanh P đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Nokia màu đen, (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động) thu giữ của Vo Thanh P đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Vo Thanh P nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Tran Cong D nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo và nguyên đơn dân sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận: Vo Thanh P và Tran Cong D là bạn bè quen biết. Để có tiền tiêu xài cá nhân, Vo Thanh P rủ Tran Cong D dùng tiền thật để đổi tiền giả với tỷ lệ 10.000.000 đồng tiền thật đổi lấy 50.000.000 đồng tiền giả. Ngày 14/3/2022, Vo Thanh P sử dụng 6.000.000 đồng tiền thật đến Ngã tư Ga thuộc Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh đổi lấy 15.500.000 đồng tiền giả của 01 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch). Trưa ngày 14/3/2022, P rủ D đi lưu hành tiền giả, P, D đến tiệm điện thoại HT, địa chỉ: 617/2, khu phố 3, phường PH, thành phố T, tỉnh Bình Dương để mua điện thoại hiệu Iphone 7plus màu đỏ đen với giá 4.000.000 đồng. P dùng 4.000.000 đồng tiền giả để thanh toán cho anh Le Minh D1. Tối ngày 14/3/2022, D đến phòng trọ của P nói P đưa cho D 5.000.000 đồng tiền giả để D đem lưu hành, D sẽ trả cho P 3.000.000 đồng tiền thật, P đồng ý đưa cho D tiền giả. Sáng ngày 15/3/2022, D đến tiệm điện thoại HT gặp chị Nguyen Thi P1 hỏi mua 01 điện thoại di động hiệu OPPO, chị P1 báo giá 4.400.000 đồng. Khi D đưa 4.000.000 đồng tiền giả cho chị P1 thì bị chị P1 phát hiện bắt giữ D. Số tiền giả còn lại là 7.500.000 đồng (15 tờ mệnh giá 500.000 đồng), P cất giữ trên người và bị thu giữ cùng ngày 15/3/2022. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của nguyên đơn dân sự, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi mà bị cáo Vo Thanh P thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả” được quy định tại khoản 2 Điều 207 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi mà bị cáo Tran Cong D thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lưu hành tiền giả” được quy định tại khoản 2 Điều 207 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố các bị cáo theo tội D và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính tham lam nên các bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, dùng thủ đoạn lừa dối để thực hiện hành vi phạm tội và với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, để có tác

dụng giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 17/10/2019, bị cáo Tran Cong D bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới nên thuộc tình tiết tăng nặng tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 và bị cáo phạm tội 02 lần trở lên thuộc tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Vo Thanh P không có tình tiết tăng nặng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là chưa phù hợp.

[7] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng các điều 46, 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 08 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có cùng số seri JK20367088; 07 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có cùng số seri QX18921066; 04 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có cùng số seri EQ18921339; 02 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có cùng số seri QX18921009; 02 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có cùng số seri VB18423271; 02 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có cùng số seri EQ18921330; 05 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có các số seri JK20367049, JK20367080, VB18423232, VB18423237, EQ18921381 (Theo kết luận giám định số 125/KL-KTHS ngày 17/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương).

- Trả lại cho Tran Cong D 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu OPPO màu xanh bên trong gắn 02 sim, mặt lưng bị nứt.

- Trả lại cho anh Le Minh D1 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone 7Plus màu đỏ đen, không kiểm tra được số seri do khóa máy.

- Trả lại cho Vo Thanh P 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu xanh đen, không kiểm tra được số seri do khóa máy và 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Nokia màu đen, (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động).

- Trả lại cho Tran Cong D số tiền 400.000đ (Bốn trăm ngàn đồng).

[8] Vo Thanh P khai tiền giả mà P có được do Cai Nguyen Tuan L giới thiệu và hướng dẫn P đi gặp người đàn ông bán dưa hấu dạo tại khu vực ngã tư ga thuộc Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh để đổi tiền thật lấy tiền giả. Quá trình điều tra, L không thừa nhận như lời khai của P nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Đối với Phan Cong K đã dùng xe mô tô biển số 61B2-053.82 chở Tran Cong D đi mua điện thoại nhưng K không biết việc D lưu hành tiền giả nên không xem xét.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 106, 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Vo Thanh P phạm tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả”.

Tuyên bố bị cáo Tran Cong D phạm tội “Lưu hành tiền giả”.

1/ Về hình phạt:

1.1. Áp dụng khoản 2 Điều 207; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Vo Thanh P 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 15/3/2022.

1.2. Áp dụng khoản 2 Điều 207; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Tran Cong D 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/3/2022.

2/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng các điều 46, 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: số tiền 15.000.000 đồng là tiền giả thu giữ của Võ Thành P và Tran Cong D, gồm: 08 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có cùng số sêri JK20367088; 07 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có cùng số sêri QX18921066; 04 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có cùng số sêri EQ18921339; 02 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có cùng số sêri QX18921009; 02 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có cùng số sêri VB18423271; 02 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có cùng số sêri EQ18921330; 05 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có các số sêri JK20367049, JK20367080, VB18423232, VB18423237, EQ18921381 (theo kết luận giám định số 125/KL-KTHS ngày 17/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương).

- Trả lại cho Tran Cong D 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu OPPO màu xanh bên trong gắn 02 sim, mặt lưng bị nứt.

- Trả lại cho anh Le Minh D1 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone 7Plus màu đỏ đen, không kiểm tra được số sêri do khóa máy.

- Trả lại cho Vo Thanh P 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu xanh đen, không kiểm tra được số sêri do khóa máy và 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Nokia màu đen, (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động).

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 136.22 ngày 19/7/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Cơ quan An ninh điều tra – công an tỉnh Bình Dương)

- Trả lại cho Tran Cong D số tiền 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng) (Thể hiện tại giấy Ủy nhiệm chi ngày 19/7/2022).

3/ Về án phí sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nga